TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1426/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15/10/2018
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hồ Thị Quyên**

2. Bà **Huỳnh Thị Ngọc Liên**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Cao Hoàng Thắng –** Kiểm sát viên

Trong ngày 15/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 271/2017/TLST-HN ngày 14 tháng 6 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4307/2018/QĐ-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Khiết V**, sinh năm 1989

Địa chỉ: 38/15 Đường A, Phường B, quận C , Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Qin Sen Z**, sinh năm 22/10/1978

Địa chỉ: Quảng Tây, Trung Quốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 15/3/2017 và bản tự khai ngày 23/6/2017, nguyên đơn bà Trần Khiết V trình bày:

Bà và ông Qin Sen Z tự nguyện kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại Bộ phận Dân chính, thành phố Ngọc Lâm, khu tự trị dân tộc Choang, tỉnh Quảng Tây, nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Chứng nhận kết hôn số J450900-2013-000013 ngày 06/02/2013, ghi chú kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi kết hôn hai bên sống chung với nhau tại 38/15 Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh được 01 năm. Năm 2014, ông Qin Sen Z quay về Trung Quốc. Sau đó hai bên không thường xuyên liên lạc, ông Qin Sen Z cũng ít khi về Việt Nam thăm gia đình. Từ cuối năm 2014 giữa vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Qin Sen Z không có trách nhiệm với gia đình, không quan tâm đến con cái, vợ chồng không phù hợp quan điểm sống. Hai bên sống ly thân từ năm 2015. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể cứu duy trì đời sống hôn nhân nên bà yêu cầu ly hôn ông Qin Sen Z.

Về con chung: có 01 người con chung tên Qin Lâm N, sinh ngày 07/08/2013, hiện đang sống với bà tại quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Qin Sen Z cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn ông Qin Sen Z cư trú tại nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Tòa án thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp, đã gửi Thông báo về việc thụ lý và xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 421/UTTPDS-TA30 ngày 12/9/2017. Theo nội dung tại văn bản nêu trên thì thời gian mở phiên tòa lần 1 vào lúc 8g00 ngày 12/6/2018, thời gian mở phiên tòa lần 2 vào lúc 8g00 ngày 12/7/2018. Văn bản được Bộ Tư pháp gửi đến Bộ Tư pháp Cộng hòa nhân dân Trung Hoa vào ngày 01/11/2017. Đến ngày mở phiên tòa, Tòa án không nhận được văn bản thông báo về kết quả tống đạt cũng như lời khai, tài liệu, chứng cứ của ông Qin Sen Z và ông cũng không có mặt tại phiên tòa, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ngày 22/6/2018, Tòa án có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với ông Qin Sen Z. Bộ Tư pháp có văn bản số 1680/CH-BTP ngày 04/7/2018 gửi Bộ Tư pháp Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về tiến độ thực hiện ủy thác tư pháp. Đến ngày mở phiên tòa, Tòa án không nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền về kết quả thực hiện việc tống đạt cho ông Qin Sen Z.

Nguyên đơn bà Trần Khiết V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu và thủ tục tại phiên tòa .

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Trần Khiết V được ly hôn ông Qin Sen Z. Con chung: giao bà Trần Khiết V được trực tiếp nuôi dưỡng người con chung Qin Lâm N, sinh ngày 07/08/2013. Ghi nhận việc bà

Trần Khiết V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung bà V khai không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Trần Khiết V đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; bị đơn ông Qin Sen Z cư trú tại nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; giữa đôi bên có tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn bà Trần Khiết V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn ông Qin Sen Z vắng mặt đến lần thứ 2. Sau khi mở phiên tòa lần thứ nhất vắng mặt bị đơn vào ngày 12/6/2018, Tòa án hoãn phiên tòa và có văn bản đề nghị Bộ Tư pháp thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp đối với ông Qin Sen Z. Bộ Tư pháp có văn bản số 1680/CH-BTP ngày 04/7/2018 gửi Bộ Tư pháp Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về tiến độ thực hiện ủy thác tư pháp. Đến nay, Tòa án không nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền về kết quả thực hiện việc tống đạt cho ông Qin Sen Z.

Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 4 và điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Trần Khiết V và ông Qin Sen Z tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2013, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Bộ phận Dân chính, thành phố Ngọc Lâm, khu tự trị dân tộc Choang, tỉnh Quảng Tây, nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Chứng nhận kết hôn số J450900-2013-000013 ngày 06/02/2013. Ghi chú kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký kết hôn.

Theo lời khai của bà V thì sau khi kết hôn hai bên sống chung với nhau tại 38/15 Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh được 01 năm. Đến năm 2014 thì ông Qin Sen Z quay về Trung Quốc. Sau đó hai bên không thường xuyên liên lạc, ông Qin Sen Z cũng ít khi về Việt Nam thăm gia đình. Từ cuối năm 2014, giữa hai bên bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Qin Sen Z không có trách nhiệm với gia đình, không quan tâm đến con cái. Hai bên sống ly thân từ năm 2015. Vì vậy, bà xác định tình cảm đối với chồng không còn, không thể tiếp tục đời sống chung nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Xét, tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình". Như vậy, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không còn sống cùng nhau và kể từ khi bà V nộp đơn ly hôn ông Qin Sen Z cũng không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng mà vẫn mạnh ai nấy sống trong thời gian dài nên hôn nhân giữa đôi bên lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Xét, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà V.

Về con chung: Bà V khai quá trình sống chung giữa đôi bên có 01 người con chung là Qin Lâm N, sinh ngày 07/08/2013 hiện đang ở với mẹ. Khi ly hôn bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Qin Sen Z cấp dưỡng nuôi con.

Xét, người con chung chưa thành niên hiện đang sống cùng với bà V, do bà V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho người con được phát triển toàn diện và được sống ổn định, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà V, giao người con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của con, phù hợp với qui định pháp luật.

Về ý kiến bà V không yêu cầu ông Qin Sen Z cấp dưỡng nuôi con. Xét ý kiến bà V là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà V khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu có tranh chấp các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng nguyên đơn chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 477; Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Khiết V được ly hôn ông Qin Sen Z.

2. Về con chung: Giao bà Trần Khiết V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng người con chung Qin Lâm N, sinh ngày 07/08/2013. Ghi nhận việc bà Trần Khiết V không yêu cầu ông Qin Sen Z cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Khiết V khai không có. Nếu có tranh chấp các đương sự được quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Trần Khiết V nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cấn trừ tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng bà V đã nộp tại Biên lai thu số AA/2016/0034264 ngày 24/5/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, bà V đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Trần Khiết V và bị đơn ông Qin Sen Z; bà Trần Khiết V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Qin Sen Z được quyền kháng cáo trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung

271-HNST-14 6 17
01.06.2018 14:58
Trần Khiết Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Bảo Khánh **Thiều Đình Thu** **Trần Thị Nhung**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Nhung